

Số: 55 /2025/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 07 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu
tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số và Truyền thông
trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Bình**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của
Quốc hội về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính
phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành
phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh,
thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ
trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của
cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về các lĩnh vực thuộc
phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 75/TTr-
SKHCN ngày 15 tháng 7 năm 2025 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 99/TTr-
SNV ngày 30 tháng 7 năm 2025;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm
vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số và Truyền thông
trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Bình.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số và Truyền thông trực
thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 8 năm 2025.

2. Bãi bỏ các Quyết định:

a) Quyết định số 66/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Bình;

b) Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Nam;

c) Quyết định số 2136/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về tổ chức lại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông và đổi tên thành Trung tâm Chuyển đổi số và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Nam Định.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số và Truyền thông; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Vụ Pháp chế, Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý VPHC, Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Lưu: VT, VP2, VP7.

LQ_VP7_NV.2025

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Quang Ngọc

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Chuyển đổi số và Truyền thông
trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Bình
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025 /QĐ-UBND
ngày tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số và Truyền thông trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Bình.
- Quy định này áp dụng đối với Trung tâm Chuyển đổi số và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Vị trí

Trung tâm Chuyển đổi số và Truyền thông (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Bình, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật. Trung tâm được thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

Trụ sở làm việc chính tại: Phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

2. Chức năng

Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện hoạt động sự nghiệp, dịch vụ về chuyển đổi số, hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin có chức năng giúp Giám đốc Sở thực hiện hoạt động nghiên cứu, hoạt động sự nghiệp và cung cấp dịch vụ liên quan đến chuyển đổi số, hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh theo quy định.

CHƯƠNG II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

- Xây dựng chương trình, kế hoạch nhiệm vụ 05 năm, hằng năm của Trung tâm và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được ban hành, phê duyệt.

2. Tham gia xây dựng và chủ trì hoặc phối hợp tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức triển khai thực hiện các văn bản pháp luật, các chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số, hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh tại địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Thực hiện hoạt động sự nghiệp phục vụ công tác quản lý nhà nước về chuyển đổi số, hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh tại địa phương; triển khai thực hiện các hoạt động, chương trình, dự án, đề án về chuyển đổi số, hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh theo quy định của pháp luật; thực hiện các nhiệm vụ về triển khai thực thi kiến trúc chính quyền số, chiến lược quản trị dữ liệu, chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh của địa phương.

4. Khai thác và ứng dụng các công nghệ số, công nghệ thông tin và dữ liệu; thúc đẩy và huy động các nguồn lực để cung cấp dịch vụ số phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng thuận tiện, dễ dàng, an toàn; phát triển chính quyền số, tạo động lực phát triển kinh tế số, kinh tế dữ liệu, xã hội số.

5. Triển khai, đảm bảo vận hành các hạ tầng số, nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh tại Trung tâm Dữ liệu tỉnh; duy trì, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế trang thiết bị của Trung tâm Dữ liệu tỉnh.

6. Hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai, sử dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung; ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số.

7. Triển khai, tích hợp, chia sẻ, khai thác các dữ liệu dùng chung của tỉnh theo quy định; hướng dẫn thực hiện các hoạt động tạo lập, quản trị dữ liệu số, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu số trong các cơ quan của tỉnh.

8. Thực hiện nhiệm vụ bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin, ứng phó sự cố cho các nền tảng số, nền tảng ứng dụng dùng chung, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung.

9. Triển khai thực hiện công tác giám sát, bảo đảm an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin đang cài đặt, vận hành tại Trung tâm Dữ liệu tỉnh, các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị có kết nối đến Trung tâm Dữ liệu tỉnh theo quy định; xây dựng, thực thi các quy định về an toàn bảo mật thông tin mạng, quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm Dữ liệu. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về quản lý an toàn thông tin mạng, công tác hỗ trợ điều phối xử lý sự cố an toàn thông tin mạng, tham gia hoạt động đảm bảo an toàn thông tin mạng.

10. Hỗ trợ kỹ thuật phục vụ hoạt động các cơ quan, đơn vị của tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn hạ tầng công nghệ thông tin trong xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh.

11. Tư vấn, cung ứng dịch vụ hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh; hỗ trợ nhân sự thực hiện công tác chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước, các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc tỉnh quản lý.

12. Tổ chức triển khai các chương trình đào tạo, hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng, chuyển giao các giải pháp kỹ thuật, công nghệ, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhân sự làm công tác tham mưu, thực thi chuyên môn về chuyển đổi số, nhân sự sử dụng các ứng dụng chuyển đổi số trong các cơ quan, các tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh khi được yêu cầu.

13. Triển khai công tác thông tin, truyền thông phục vụ xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và chính quyền thông minh. Chủ trì, quản trị, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng và nâng cấp; quản trị nội dung Trang (Cổng) thông tin điện tử Chuyển đổi số của tỉnh.

14. Thực hiện các hoạt động hợp tác, liên kết trong nước và quốc tế về chuyển đổi số, hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

15. Cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông trên địa bàn tỉnh.

16. Tổ chức tư vấn, lập báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, dự toán, quản lý dự án đầu tư, thuê dịch vụ, tư vấn đấu thầu, tư vấn thiết kế, giám sát thực hiện các chương trình, xây dựng công trình, dự án đầu tư và hạng mục công việc về công nghệ thông tin; tư vấn, thiết kế, cung cấp, phát triển, triển khai và chuyển giao các sản phẩm phần mềm, phần cứng, nội dung số, các ứng dụng công nghệ.

17. Quản lý về công tác tổ chức, nhân lực, hồ sơ, tài liệu, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật, phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và của Sở.

18. Theo dõi, tổng hợp thông tin, xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất về nội dung, tình hình hoạt động trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm: Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật).

a) Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

b) Phó Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền thay Giám đốc điều hành hoạt động của Trung tâm.

2. Các phòng chuyên môn và tương đương

- a) Văn phòng;
- b) Phòng Hạ tầng - Nền tảng số;
- c) Phòng Quản lý và Khai thác dữ liệu;
- d) Phòng Phát triển dịch vụ;
- đ) Phòng Truyền thông khoa học và công nghệ.

Điều 5. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc (viên chức) hưởng lương từ ngân sách nhà nước và hợp đồng lao động của Trung tâm nằm trong tổng số lượng người làm việc (viên chức) hưởng lương từ ngân sách nhà nước và hợp đồng lao động của Sở Khoa học và Công nghệ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở đề án vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Trung tâm

Trung tâm có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 7. Sửa đổi và bổ sung Quy định

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc, phát sinh, Trung tâm Chuyển đổi số và Truyền thông báo cáo kịp thời bằng văn bản với Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình (qua Sở Nội vụ) xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.